

CÔNG TY TNHH MTV VẬN TẢI VIỆT DŨNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MTV VẬN TẢI VIỆT DŨNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110824056

3. Ngày thành lập: 27/08/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thửa đất số 223-4, Tờ bản đồ số 2, Đường Nhân Huệ, Phường Đồng Mai, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0976141166

Fax:

Email: congtyvietdungmtv@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Logistics; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Dịch vụ làm thủ tục visa, hộ chiếu; - Đại lý bán vé máy bay, tàu hỏa, tàu thủy và các phương tiện vận tải khác;	5229
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn được phẩm và dụng cụ y tế)	4649
3.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ Bán lẻ sừng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao, tem và tiền kim khí)	4773
4.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi (Mục 4 chương IV Thông tư 12/2020/TT-BGTVT; Khoản 8,11 Điều 1 Thông tư 02/2021/TT-BGTVT; Khoản 6 Điều 1 Thông tư 17/2022/TT-BGTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ)	4931

5.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định (Mục 2 chương IV Thông tư 12/2020/TT-BGTVT; Khoản 2,3,4,11,12 Điều 1 Thông tư 02/2021/TT-BGTVT; Khoản 2,3 Điều 1 Thông tư 17/2022/TT-BGTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ) - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng (Mục 5 chương IV Thông tư 12/2020/TT-BGTVT; Khoản 7 Điều 1 Thông tư 17/2022/TT-BGTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ) - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô (Mục 5 chương IV Thông tư 12/2020/TT-BGTVT; Khoản 7 Điều 1 Thông tư 17/2022/TT-BGTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ)	4932
6.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Mục V Thông tư 12/2020/TT-BGTVT; Khoản 9 Điều 1 Thông tư 02/2021/TT-BGTVT; Khoản 8 Điều 1 Thông tư 17/2022/TT-BGTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ)	4933(Chính)
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
9.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
10.	Quảng cáo	7310
11.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Loại trừ hoạt động điều tra thu thập ý kiến về các sự kiện chính trị)	7320
12.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
16.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
17.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (Trừ Hoạt động hoa tiêu)	5222

